

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 317/2024/DS-ST

Ngày 13 - 9 - 2024

V/v bồi thường thiệt hại do sức
khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Bấy

Ông Hà Trọng Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thắm - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:**
Ông Huỳnh Quốc Phong – Kiểm sát viên

Trong các ngày 09 và ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 406/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **408/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024**, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Huỳnh N; Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Căn số G - Block B, khu nhà ở xã hội, đường N, Khóm D, Phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà Trần Thu T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Nhà không số, đường số H, Khóm C, Phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phan Huỳnh N trình bày: Do quen biết nhau từ năm 2019, đến tháng 8/2023 tôi gặp khó khăn về tài chính nên tôi có tâm sự với bà Trần Thu T để tìm cách tháo gỡ, bà T có đề xuất nâng hạn mức vay lên nhưng do tôi đang bị nợ xấu nên ngân hàng không chấp nhận. Tháng 10/2023 bà T có giới thiệu cho tôi làm quen với ông Trần Hữu D, cả 03 gặp nhau bàn bạc và thống nhất tôi sẽ thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khác để vay tiền, lấy giấy đang thế chấp tại Ngân hàng MB ra và sang tên qua cho ông D để ông D đứng tên vay dùm tôi vì ông D không bị nợ xấu, bà T đảm bảo tài sản của tôi không bị mất. Sáng ngày 23/11/2023 bà T chuyển

khoản cho tôi mượn 110.000.000đ để tôi qua ngân hàng trả nợ và 10.000.000đ để tôi làm thủ tục sang tên thửa đất số 233, tờ bản đồ số 75 tại khóm A, phường T, thành phố C, diện tích 301,0m², đất nuôi trồng thủy sản. Ngày 27/11/2023, tôi và ông D đến văn phòng C làm thủ tục chuyển nhượng thửa đất số 131, tờ bản đồ số 31, diện tích 300m², đất trồng cây lâu năm tại phường H, thành phố C nhằm mục đích đứng tên vay dùm như đã bàn bạc ban đầu chứ thực tế không có chuyển nhượng và cũng không có giao nhận tiền, sau khi ký hợp đồng tôi không được giữ bản hợp đồng nào.

Đến ngày 30/11/2023 ông D gọi yêu cầu tôi cầm xe để đưa cho ông D thêm 30.000.000đ làm công việc, tôi có báo lãi suất cầm là 6%/tháng thì ông D đồng ý và hứa hẹn lấy xe tôi ra trong vòng 1 tháng. Đến ngày 19/12/2023 ông D đến nhà tôi mượn 02 lượng vàng 24K của mẹ tôi với lý do đang xây nhà dãy khu M, chưa làm hồ sơ thanh toán kịp nên thiếu tiền xoay sở, hứa sau 01 tháng sẽ trả lại cho mẹ tôi. Trong thời gian này tôi phát hiện tài sản của ông D đều là tài sản riêng của vợ ông D là bà Nguyễn Thị Y chứ không phải tài sản của ông D như ông D và bà T nói. Tôi có yêu cầu bà T nói ông D làm thủ tục hoàn sổ lại cho tôi thì bà T từ chối và nói không biết gì. Đến ngày 24/3/2024, tôi có gặp bà T, bà T hẹn tôi đến nhà bà T nói chuyện, khi tôi đến nhà thì bà T khóa cửa và đánh tôi bằng tay và dùi cui. Sau khi bị gây thương tích tôi có trình báo công an phường 5 và đến Bệnh viện Đ khám và điều trị. Đến ngày 30/3/2024 tôi được xuất viện. Đến ngày 14/4/2024 công an phường E có thông báo cho tôi đến Trung tâm P để làm giám định, kết quả giám định thương tật tôi được biết là 0%, tôi có được nhận kết quả giám định bằng văn bản và thông báo của Công an thành phố về việc không khởi tố vụ án hình sự. Sự việc bà T đánh tôi đã được công an phường 5 lập biên bản và Ủy ban nhân dân thành phố C xử phạt hành chính bà T theo Quyết định số 2884.

Nay tôi yêu cầu bà Trần Thu T bồi thường các chi phí theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự, bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm các khoản:

- Chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của người bị thiệt hại: 2.179.000đ (hóa đơn nằm viện) + 9.600.000đ (chi phí đi đứng nuôi bệnh, ăn uống) = 11.779.000đ
 - Chi phí giám định thương tật: 451.000đ
 - Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại 290.000 x 15 ngày (06 ngày nằm viện+09 ngày về nhà điều dưỡng) = 4.350.000đ
 - Chi phí và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bệnh (06 ngày nằm viện+09 ngày về nhà điều dưỡng) = 300.000đ x 15 ngày = 4.500.000đ.
 - Chi phí bồi thường tổn thất tinh thần = 1.800.000đ x 50 lần = 90.000.000đ.
- Như vậy tổng số tiền yêu cầu bà Trần Thu T bồi thường là 111.080.000đ.

Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Trần Thu T trình bày:
Tôi không đồng ý với yêu cầu của bà N vì sự việc xảy ra chỉ có tôi và 02 đứa con nhỏ ở nhà, tôi đánh bà N chỉ là hành vi tự vệ vì khi đến nhà tôi là bà N đi cùng

với bà Nguyễn Thị Y. Sự việc xảy ra bà N cũng là người người có lỗi khi có lời lẽ thô tục xúc phạm tôi và đăng lên trang mạng xã hội bôi nhọ tôi làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và công việc làm ăn của tôi, bà N cũng đã bị xử phạt hành chính 7.500.000đ về hành vi xúc phạm tôi trên mạng xã hội. Tôi thừa nhận có sai với pháp luật về gây mất trật tự khu vực và bản thân tôi cũng đã bị xử phạt hành chính số tiền 21.500.000đ. Đối với thương tật của bà N đã có kết quả giám định thương tật 0% (tôi sẽ cung cấp kết quả giám định thương tật của bà N cho Tòa án sau) vì vậy tôi không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà N.

Tại phiên toà,

Nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu đối với thu nhập bị mất của người bệnh là 4.350.000đ, vẫn giữ nguyên các yêu cầu khác như đơn khởi kiện là buộc bà T bồi thường tổng cộng là 106.730.000đ.

Bị đơn đồng ý bồi thường cho bà N số tiền nằm viện điều trị có toa vé là 2.179.000đồng và chi phí giám định số tiền 451.000đ, các khoản còn lại không đồng ý bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với việc giải quyết vụ án, căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 588, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn bồi thường thiệt hại sức khỏe đối với các khoản: Chi phí điều trị là 2.179.000đ, chi phí giám định là 451.000đ, chi phí hợp lý cho người bệnh và người nuôi bệnh và thu nhập bị mất của người nuôi bệnh trong 07 ngày điều trị, bù đắp tổn thất về tinh thần là 01 tháng lương cơ sở; về án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên toà nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu đối với khoản thu nhập bị mất của người bệnh số tiền là 4.350.000đ. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Xét nội dung tranh chấp, nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 106.730.000đ, gồm: Chi phí cho việc cứu chữa là 2.179.000đ, chi phí ăn uống trong 12 ngày là 3.600.000đ, chi phí mua sữa, tôm,

cua bồi bổ là 6.000.000đ, chi phí giám định thương tật là 451.000đ, chi phí và thu nhập bị mất của người nuôi bệnh trong 15 ngày là 4.500.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở là 90.000.000đ. Bà T không đồng ý bồi thường vì hành vi đánh bà N chỉ là tự vệ, do bà N đi đến có 02 người và trước đó bà N cũng đã có lời lẽ thô tục xúc phạm bà trên mạng xã hội bôi nhọ bà làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và công việc làm ăn của bà. Tại phiên tòa, bà T chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị 2.179.000đ và chi phí giám định 451.000đ.

Xét thấy, do có mâu thuẫn nhau từ trước đó nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/3/2024 tại số E, đường A tháng 5, khóm G, phường E, thành phố C, giữa bà N và bà T có lớn tiếng cự cãi dẫn đến bà T dùng cây dùi cui đánh bà N không xác định được vị trí và bao nhiêu cái, gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra thì bà N được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ điều trị, nhập viện vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 24/3/2024, điều trị đến 07 giờ 03 ngày 30/3/2024, chẩn đoán là chấn thương đầu. Sự việc bà T đánh bà N gây mất trật tự tại địa phương và Công an phường E đã lập biên bản, Ủy ban nhân dân thành phố đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T. Việc bà T đánh bà N gây thương tích phải nhập viện điều trị là thực tế có xảy ra nên bà N kiện yêu cầu bà T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở.

[3] Xét về mức bồi thường, theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì mức bồi thường mà bà N yêu cầu là quá cao so với quy định nên cần điều chỉnh lại cho phù hợp, cụ thể:

- Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa tại Bệnh viện Đ là 2.179.000đ.
- Chi phí giám định là 451.000đ.
- Tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh (tính bằng 01 ngày lương tối thiểu vùng x với 7 ngày nằm viện) 200.000đ x 7 ngày x 2 người = 2.800.000đ;
- Thu nhập bị mất của người nuôi bệnh 300.000đ x 7 ngày = 2.100.000đ.
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần được chấp nhận là 01 tháng lương cơ sở bằng 2.340.000đ.

Đối với các khoản đi đứng, ăn uống ngoài thời gian điều trị là không hợp lý nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn số tiền là 9.870.000đ. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn số tiền chênh lệch là 96.860.000đ.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, 244, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Huỳnh N.

Buộc bà Trần Thu T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bà Phan Huỳnh N số tiền 9.870.000 đồng.

Kể từ ngày bà Phan Huỳnh N có đơn yêu cầu thi hành án, bà Trần Thu T không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Huỳnh N về việc buộc bà Trần Thu T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bà Phan Huỳnh N số tiền chênh lệch là 96.860.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trần Thu T phải chịu là 493.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Xuyên